

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Ngô Thị T và anh Phan Hùng T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con của chị Ngô Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Người bị kiện: Anh Phan Hùng T1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Phan Hùng T1.

- Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Phan Hùng T1 công nhận vợ chồng có 2 con chung là Phan Bảo T2, sinh ngày 01/01/2013 và Phan Bảo H,

sinh ngày 11/11/2017. Chị T và anh T1 thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 con chung. Anh T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con là 2.500.000đ/tháng (2 con là 5.000.000đ/tháng). Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 6/2024 đến khi 2 con thành niên. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hằng tháng.

Anh Phan Hùng T1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Ngô Thị T và anh Phan Hùng T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống;
- UBND xã M;
- Lưu: Hs, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Thị Hà